

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PLEIKU  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HSST  
Ngày 02 -3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Bắc

2. Ông Quách Đình Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thị Lệ Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại: Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ BÁ H**, Sinh năm 1997, tại G.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 07, phường I, TP.P, tỉnh G. Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 02 đường B Tổ 02, phường Yỗ, TP.P, tỉnh G. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Lê Bá H - sinh năm 1970. Mẹ: Võ Thị N - sinh năm 1972. Cha mẹ của bị cáo hiện trú tại: Tổ 07, phường I, thành phố P, tỉnh G. Bị cáo có 02 người anh ruột (sinh năm 1992 và 1994). Bản thân bị can chưa có vợ, con.

Tiền án: 01 lần. Tại bản án số 409/2019, ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh N, xét xử tuyên phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Chấp hành án tại Trại giam Xuân Hà - Bộ Công an; ngày 30/4/2020, chấp hình xong hình phạt.

Tiền sự: Không.

Bị cáo LÊ BÁ H bị tạm giữ từ ngày 01/11/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà: Nguyễn Thị Vân A, sinh năm

1989; địa chỉ: 02 B, phường Y, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

*Người chứng kiến:* Ông Võ Văn H, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ 02, phường Y, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

LÊ BÁ H là người sử dụng ma túy (loại ketamine và MDMA). Thông qua bạn bè ngoài xã hội, H biết được tại khu vực trước quán karaoke The Voice đường T thuộc Tổ 03, phường I, thành phố P, có đối tượng nam thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Vào khoảng tháng 8 năm 2021 (không rõ ngày), H đón xe taxi (không rõ hãng, biển số xe và người lái xe) chở đi đến khu vực trước quán karaoke The Voice nêu trên. Tại đây, H đã mua của đối tượng nam thanh niên này 01 gói ma túy dạng Khay và 02 viên thuốc Lắc, với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy trên, H mang về cất giấu tại 02 đường B, Tổ 02, phường Y, thành phố P (là nhà do chị Nguyễn Thị Vân A thuê để kinh doanh và H ở tại đây để trông coi); với mục đích để sử dụng dần cho bản thân. Sau đó, H đã sử dụng hết gói ma túy Khay và một phần viên ma túy thuốc Lắc. Số ma túy thuốc Lắc còn lại, H bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu TL, rồi cất giấu tại góc trong phòng ngủ để sử dụng dần. Đến 15 giờ ngày 01/11/2021, khi H đang ở tại số nhà 02 đường B, Tổ 02, phường Y, thành phố P thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phối hợp với Công an phường Y bắt quả tang; thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói nilon chứa 01 viên nén màu xám và một phần viên nén màu xám (được niêm phong theo quy định) cùng 01 vỏ bao thuốc lá hiệu TL. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 kèm sim số.

Bị cáo LÊ BÁ H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

#### 2. Các vấn đề khác:

Qua trưng cầu giám định, tại Kết luận số 725/KLGD ngày 10 tháng 11 năm 2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “01 viên nén,

*màu xám và một cục (phần viên nén) màu xám trong 01 (một) gói nilon, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4669 gam”.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

### 3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số:37/CT-VKS ngày 25-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo LÊ BÁ H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo LÊ BÁ H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo LÊ BÁ H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo LÊ BÁ H với mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2021 .

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 kèm sim số là tài sản của cá nhân H, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá hiệu TL cùng số ma túy còn lại sau giám định, trong 01 bì công văn ghi số 725/PC09 ngày 10/11/2021, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai. Đây là tang vật cần tịch thu tiêu hủy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận vì việc làm của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo LÊ BÁ H phạm tội như sau:

LÊ BÁ H là người sử dụng ma túy loại Ketamine và MDMA. Vào khoảng tháng 8/2021 (không rõ ngày) tại khu vực trước quán karaoke The Voice đường T thuộc Tổ 03, phường I, thành phố P, LÊ BÁ H đã mua của đối tượng nam thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy Khay và 02 viên thuốc Lắc, với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, H đã sử dụng hết gói ma túy Khay và một phần viên thuốc Lắc. Số thuốc Lắc còn lại, H cất giấu trong phòng ngủ tại 02 đường B, Tổ 02, phường Y, thành phố P, với mục đích để sử dụng dần. Đến 15 giờ ngày 01/11/2021, thì H bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Pleiku phối hợp với Công an phường Y, bắt quả tang cùng vật chứng, gồm: 01 gói nilon bên trong chứa 01 viên nén, màu xám và một cục (phần viên nén) màu xám cùng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 kèm sim số.

Qua giám định, xác định: *01 viên nén, màu xám và một cục (phần viên nén) màu xám trong 01 (một) gói nilon, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4669 gam*”.

Tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

*b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Ma túy là chất độc, có nguồn gốc tự nhiên hoặc tổng hợp, khi vào cơ thể con người có tác dụng làm thay đổi trạng thái ý thức và tâm sinh lý của con người, làm hạn chế hoạt động của não bộ và gây ức chế hệ thần kinh. Sự nghiện ngập là biểu hiện của trạng thái ngộ độc mãn tính do chất ma túy gây ra, làm tổn thương cho bản thân. Ma túy gây tác hại về nhiều mặt trong đời sống, xã hội. Sử dụng ma túy

làm suy thoái nhân cách, phẩm giá con người, gây xói mòn đạo lý, kinh tế, xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo LÊ BÁ H là người đã trưởng thành, có trình độ học vấn nhất định, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được tác hại và hậu quả của việc sử dụng ma túy. Nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã tàng trữ 0,4699gam ma túy loại MDMA với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, góp phần tiếp tay cho những tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích, lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 kèm sim số. (điện thoại cũ, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng, Chi cục THADS không kiểm tra tình trạng bên trong). Xét đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Thăng Long”. (vỏ bao thuốc lá cũ đã qua sử dụng) và 01 bì công văn ghi số 725/PC09 ngày 10/11/2021, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, (có các chữ ký của Nguyễn Minh T, Lê Tiến L, Phạm Thế D). Xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Mục đích của bị cáo mua ma túy về để sử dụng, bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng nam thanh mà bị cáo H khai đã bán ma túy cho H; do H

không biết họ tên, nhân thân, lai lịch và Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực trước quán karaoke The Voice đường T thuộc Tổ 03, phường I, thành phố P nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho H nên chưa có căn cứ để xử lý. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị Vân A đã cho H ở tại nhà số 02 đường B, Tổ 02, phường Y, thành phố P. Tuy nhiên, việc H mua ma túy mang về nhà cất giấu và sử dụng thì chị Vân Anh hoàn toàn không biết nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo LÊ BÁ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH;**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo LÊ BÁ H.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo LÊ BÁ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo: LÊ BÁ H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01-11-2021 .

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử: Trả lại cho bị cáo LÊ BÁ H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 kèm sim số. (điện thoại cũ, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng, Chi cục THADS không kiểm tra tình trạng bên trong).

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Thăng Long”. (vỏ bao thuốc lá cũ đã qua sử dụng) và 01 bì công văn ghi số 725/PC09 ngày 10/11/2021, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, (có các chữ ký của Nguyễn Minh T, Lê Tiến L, Phạm Thế D).

(Tất cả theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08-02-2022 giữa Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo LÊ BÁ H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Nhàn**

